

Số: 146/NQ-HĐKĐCL

Hà Nội, ngày 20 tháng 12 năm 2024

## NGHỊ QUYẾT

### Về việc thẩm định kết quả đánh giá chất lượng Chương trình đào tạo chính quy trình độ đại học ngành Quản lý tài nguyên và môi trường của Trường Đại học Sư phạm - Đại học Đà Nẵng

#### HỘI ĐỒNG KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

Căn cứ Thông tư số 38/2013/TT-BGDĐT ngày 29/11/2013 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về quy trình và chu kỳ kiểm định chất lượng chương trình đào tạo của các trường đại học, cao đẳng và trung cấp chuyên nghiệp;

Căn cứ Quyết định số 1257/QĐ-KĐCL ngày 05/12/2023 của Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Đại học Quốc gia Hà Nội về việc ban hành Quy định về hoạt động của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục;

Căn cứ Quyết định số 1035/QĐ-KĐCL ngày 21/11/2024 của Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Đại học Quốc gia Hà Nội về việc thành lập các Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục Phiên 31;

Căn cứ Quyết định số 1046/QĐ-KĐCL ngày 27/11/2024 của Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Đại học Quốc gia Hà Nội về việc tổ chức Phiên họp 31 của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục;

Căn cứ kết quả nghiên cứu Hồ sơ tự đánh giá Chương trình đào tạo chính quy trình độ đại học ngành Quản lý tài nguyên và môi trường của Trường Đại học Sư phạm - Đại học Đà Nẵng, Báo cáo đánh giá ngoài của Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài, Báo cáo thẩm định của Tiểu ban chuyên môn và các tài liệu liên quan;

Căn cứ kết quả trao đổi, thảo luận và bỏ phiếu kín thông qua Nghị quyết tại Phiên họp 31 ngày 19/12/2024 của Hội đồng,

#### QUYẾT NGHỊ:

1. Thống nhất với kết quả đánh giá chất lượng Chương trình đào tạo chính quy trình độ đại học ngành Quản lý tài nguyên và môi trường (sau đây gọi là Chương trình đào tạo) của Trường Đại học Sư phạm - Đại học Đà Nẵng của Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài. Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài đã thực hiện đánh giá chất lượng Chương trình đào tạo theo đúng quy định hiện hành. Kết quả đánh giá phản ánh đúng hiện trạng của Chương trình đào tạo và đã được Nhà trường đồng thuận.

Thẩm định kết quả đánh giá chất lượng Chương trình đào tạo cho thấy số tiêu chí được đánh giá “đạt yêu cầu” là 47 tiêu chí (trong tổng số 50 tiêu chí), chiếm 94%,

trong đó mỗi tiêu chuẩn có ít nhất 50% số tiêu chí được đánh giá “đạt yêu cầu” (chi tiết trong *Phụ lục I*).

2. Kiến nghị Trường Đại học Sư phạm - Đại học Đà Nẵng và đơn vị có chương trình đào tạo được đánh giá cần thực hiện 11 nhóm giải pháp để cải tiến chất lượng Chương trình đào tạo (chi tiết trong *Phụ lục II*).

3. Căn cứ Điều 23, Thông tư số 38/2013/TT-BGDĐT ngày 29/11/2013 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục đề nghị Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Đại học Quốc gia Hà Nội cấp giấy chứng nhận kiểm định chất lượng cho Chương trình đào tạo chính quy trình độ đại học ngành Quản lý tài nguyên và môi trường của Trường Đại học Sư phạm - Đại học Đà Nẵng.

**TM. HỘI ĐỒNG  
CHỦ TỊCH**



**Đinh Văn Toàn**

TRUNG TÂM KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC



**Phụ lục I**  
**KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ CHẤT LƯỢNG**  
**CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO CHÍNH QUY TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC**  
**NGÀNH QUẢN LÝ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG**  
**CỦA TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM - ĐẠI HỌC ĐÀ NẴNG**

(Kèm theo Nghị quyết số: 146/NQ-HĐKĐCL ngày 20 tháng 12 năm 2024  
của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục, Trung tâm KĐCLGD - ĐHQGHN)

Tiêu chuẩn, tiêu chí	Đánh giá tiêu chí	Tổng hợp theo tiêu chuẩn			Tiêu chuẩn, tiêu chí	Đánh giá tiêu chí	Tổng hợp theo tiêu chuẩn		
		Mức trung bình	Số tiêu chí đạt	Tỉ lệ số tiêu chí đạt			Mức trung bình	Số tiêu chí đạt	Tỉ lệ số tiêu chí đạt
<b>Tiêu chuẩn 1</b>		4.00	3	100%	<b>Tiêu chuẩn 7</b>		4.00	5	100%
Tiêu chí 1.1	4				Tiêu chí 7.1	4			
Tiêu chí 1.2	4				Tiêu chí 7.2	4			
Tiêu chí 1.3	4				Tiêu chí 7.3	4			
<b>Tiêu chuẩn 2</b>		3.67	2	66.67%	Tiêu chí 7.4	4			
Tiêu chí 2.1	4				Tiêu chí 7.5	4			
Tiêu chí 2.2	3				<b>Tiêu chuẩn 8</b>				
Tiêu chí 2.3	4	4.00	3	100%	Tiêu chí 8.1	4	4.20	5	100%
<b>Tiêu chuẩn 3</b>					Tiêu chí 8.2	4			
Tiêu chí 3.1	4				Tiêu chí 8.3	4			
Tiêu chí 3.2	4				Tiêu chí 8.4	5			
Tiêu chí 3.3	4	Tiêu chí 8.5	4						
<b>Tiêu chuẩn 4</b>		4.33	3	100%	<b>Tiêu chuẩn 9</b>		3.80	4	80%
Tiêu chí 4.1	4				Tiêu chí 9.1	4			
Tiêu chí 4.2	5				Tiêu chí 9.2	3			
Tiêu chí 4.3	4	Tiêu chí 9.3	4						
<b>Tiêu chuẩn 5</b>		3.80	4	80%	Tiêu chí 9.4	4			
Tiêu chí 5.1	4				Tiêu chí 9.5	4			
Tiêu chí 5.2	4				<b>Tiêu chuẩn 10</b>				
Tiêu chí 5.3	3				Tiêu chí 10.1	4			
Tiêu chí 5.4	4				Tiêu chí 10.2	4			
Tiêu chí 5.5	4	4.14	7	100%	Tiêu chí 10.3	4	4.17	6	100%
<b>Tiêu chuẩn 6</b>					Tiêu chí 10.4	5			
Tiêu chí 6.1	4				Tiêu chí 10.5	4			
Tiêu chí 6.2	4				Tiêu chí 10.6	4			
Tiêu chí 6.3	4				<b>Tiêu chuẩn 11</b>				
Tiêu chí 6.4	4				Tiêu chí 11.1	4			
Tiêu chí 6.5	4	Tiêu chí 11.2	4						
Tiêu chí 6.6	4	4.20	5	100%	Tiêu chí 11.3	4			
Tiêu chí 6.7	5				Tiêu chí 11.4	5			
					Tiêu chí 11.5	4			
<b>Đánh giá chung CTĐT</b>		<b>Số tiêu chí đạt</b>			<b>Tỉ lệ số tiêu chí đạt</b>				
		47			94%				



**Phụ lục II**  
**CÁC KIẾN NGHỊ CẢI TIẾN CHẤT LƯỢNG ĐỐI VỚI**  
**CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO CHÍNH QUY TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC**  
**NGÀNH QUẢN LÝ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG**  
**CỦA TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM - ĐẠI HỌC ĐÀ NẴNG**

*(Kèm theo Nghị quyết số: 146/NQ-HĐKĐCL ngày 20 tháng 12 năm 2024  
của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục, Trung tâm KĐCLGD - ĐHQGHN)*

Chương trình đào tạo chính quy trình độ đại học ngành Quản lý tài nguyên và môi trường (CTĐT) của Trường Đại học Sư phạm - Đại học Đà Nẵng đã được Nhà trường tự đánh giá và được Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài đánh giá chất lượng. Kết quả đánh giá chất lượng đối với CTĐT giai đoạn 2019 - 2023 cho thấy có những điểm mạnh sau đây:

Mục tiêu của CTĐT rõ ràng, cơ bản đáp ứng mục tiêu giáo dục đại học, phù hợp với sứ mạng và tầm nhìn của Nhà trường, được định kỳ rà soát, điều chỉnh. Chuẩn đầu ra của CTĐT thể hiện được các năng lực chung và năng lực cốt lõi người học cần đạt. Mục tiêu và chuẩn đầu ra của CTĐT được rà soát, điều chỉnh trên cơ sở ý kiến các bên liên quan và được công bố công khai. Bản mô tả CTĐT có đủ các thông tin chính về CTĐT và học phần, được cập nhật và phổ biến đến các bên liên quan bằng nhiều hình thức. Chương trình dạy học được thiết kế dựa trên chuẩn đầu ra, các học phần thể hiện đóng góp vào chuẩn đầu ra của CTĐT; có cấu trúc hợp lý, logic, được rà soát trên cơ sở ý kiến các bên liên quan và đối sánh với CTĐT của cơ sở giáo dục trong và ngoài nước. Triết lý giáo dục được phổ biến đến các bên liên quan, phương pháp dạy - học đa dạng, phù hợp với chuẩn đầu ra. Các hoạt động thực tế, trải nghiệm nghề nghiệp, hoạt động nhóm được chú trọng; hầu hết người học tham gia các hoạt động nghiên cứu khoa học gắn với các học phần trong chương trình dạy học giúp thúc đẩy khả năng tự học, tự nghiên cứu và học tập suốt đời cho người học. Phương pháp kiểm tra đánh giá được quy định khá đa dạng, được phổ biến đến người học và được triển khai. Công tác quy hoạch, bồi dưỡng phát triển đội ngũ giảng viên, nhân viên được thực hiện; năng lực giảng dạy và nghiên cứu của giảng viên đáp ứng tốt yêu cầu CTĐT; kết quả nghiên cứu khoa học được áp dụng vào cải tiến chất lượng dạy - học và đổi mới sáng tạo; kết quả thực hiện công việc được quản trị, đánh giá và ghi nhận. Chính sách, phương thức và tiêu chí tuyển sinh rõ ràng, cập nhật. Hệ thống giám sát tiến độ học tập, kết quả học tập của người học đa dạng, hiệu quả; hoạt động hỗ trợ phát triển kỹ năng nghề nghiệp, kỹ năng nghiên cứu và khởi nghiệp được chú trọng. Cơ sở vật chất, thiết bị thực hành được đầu tư, đáp ứng yêu cầu học tập và nghiên cứu. Cơ chế phản hồi của các bên liên quan được thiết lập đảm bảo tính hệ thống; thông tin phản hồi, so chuẩn và đối sánh được sử dụng để cải tiến CTĐT và chất lượng dịch vụ. Tỷ lệ thôi học, tỷ lệ tốt nghiệp đúng hạn và tỷ lệ người học tốt nghiệp có việc làm được xác lập, giám sát có kết quả tốt. Hoạt động nghiên cứu khoa học của người học được quan tâm và đạt kết quả tốt. Nhà sử dụng lao động hài lòng với chất lượng người học tốt nghiệp.



Tuy nhiên, CTĐT còn những lĩnh vực cần cải tiến chất lượng (cụ thể chi tiết như đã nêu trong Báo cáo đánh giá ngoài của Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài). Trên cơ sở IIò sơ thẩm định và kết quả thảo luận tại Phiên họp, IIội đồng kiến nghị Nhà trường và đơn vị có CTĐT được đánh giá cần xây dựng kế hoạch cải tiến chất lượng theo 11 nhóm giải pháp dưới đây:

1. Rà soát mục tiêu và chuẩn đầu ra của CTĐT trên cơ sở tham khảo đa dạng và rộng rãi hơn ý kiến của các bên liên quan để thể hiện rõ hơn tính đặc thù của CTĐT; xem xét tính khả thi gắn với dự báo về nhu cầu của thị trường lao động thuộc lĩnh vực CTĐT; tăng cường phổ biến chuẩn đầu ra của CTĐT tới các bên liên quan.

2. Rà soát bản mô tả CTĐT đảm bảo nhất quán với CTĐT; rà soát, hoàn thiện đề cương học phần đảm bảo các học phần đóng góp vào chuẩn đầu ra của CTĐT; bổ sung đầy đủ các thông tin như nội dung học phần, phương pháp tự học của người học, cập nhật tài liệu học tập bắt kịp với xu hướng mới của ngành đào tạo.

3. Rà soát chương trình dạy học đảm bảo các học phần có đóng góp hợp lý vào chuẩn đầu ra của CTĐT; bổ sung các học phần tự chọn nhằm tăng tính linh hoạt của chương trình dạy học; bổ sung nội dung, phương pháp dạy và học mới, hiện đại của lĩnh vực đào tạo và cập nhật xu hướng đào tạo của khối ngành nhằm đáp ứng tốt hơn nhu cầu thị trường lao động.

4. Tiếp tục hoàn thiện cách thức tuyên truyền, phổ biến triết lý giáo dục và hướng dẫn cách thức chuyển tải triết lý giáo dục vào các hoạt động dạy - học để các bên liên quan hiểu rõ và thực hiện; tăng cường ứng dụng công nghệ trong dạy - học; phát huy các lợi thế của các hình thức dạy học kết hợp blended-learning; tổng kết, đánh giá hiệu quả áp dụng các phương pháp dạy - học để cải tiến chất lượng.

5. Tăng cường tập huấn hướng dẫn cho giảng viên lựa chọn, áp dụng các phương thức đánh giá phù hợp để có thể đánh giá được đầy đủ, chính xác mức độ đạt chuẩn đầu ra của học phần, đặc biệt là các chuẩn đầu ra liên quan đến các kỹ năng, mức độ tự chủ và trách nhiệm; tăng cường các hoạt động thẩm định đề thi và kiểm soát việc chấm thi, đảm bảo độ tin cậy và công bằng của kết quả đánh giá; đa dạng hóa và đánh giá tính hiệu quả của từng phương pháp kiểm tra đánh giá nhằm đảm bảo độ giá trị hướng đến đo lường mức độ đạt chuẩn đầu ra của CTĐT.

6. Điều chỉnh kế hoạch phát triển đội ngũ giảng viên để đảm bảo tính khả thi có tính đến các yếu tố đặc thù của CTĐT; xác định cụ thể các năng lực để quy hoạch, đào tạo bồi dưỡng, phát triển đội ngũ cán bộ giảng viên; quan tâm kiểm soát khối lượng giảng dạy; xây dựng bộ chỉ số đánh giá kết quả thực hiện công việc và có hướng dẫn quy đổi, đánh giá, ghi nhận kết quả phục vụ cộng đồng của giảng viên; có các chính sách hiệu quả nhằm thúc đẩy hơn nữa hoạt động khoa học công nghệ trong giảng viên.

7. Tăng cường đào tạo, bồi dưỡng phát triển kỹ năng chuyên biệt theo vị trí việc làm và nghiệp vụ chuyên sâu cho đội ngũ nhân viên; có chính sách đánh giá và đãi ngộ gắn với kết quả, hiệu quả công việc; hoàn thiện cơ chế tuyển dụng, giám sát và đánh giá



nhân viên gắn với phát triển năng lực và hướng tới hoàn thiện, tối ưu hóa hoạt động hỗ trợ người học của CTĐT.


8. Đánh giá hiệu quả của các chính sách, tiêu chí tuyển sinh, đồng thời khảo sát nhu cầu nguồn nhân lực để xây dựng chính sách tuyển sinh phù hợp với đặc thù của CTĐT; triển khai các giải pháp hỗ trợ tích cực hơn cho hoạt động nghiên cứu khoa học của người học; tăng cường giám sát kết quả học tập và khối lượng học tập của người học để kịp thời phát hiện và hỗ trợ những sinh viên gặp khó khăn nhằm khắc phục tình trạng thôi học, tốt nghiệp muộn; quan tâm mở rộng các không gian tự học và đánh giá mức độ hài lòng của người học về môi trường tâm lý, cảnh quan để cải tiến, nâng cao chất lượng.

9. Xây dựng chiến lược phát triển cơ sở vật chất, trong đó lưu ý đến việc phát triển quỹ phòng làm việc, phòng học; xây dựng phòng học đa phương tiện, kết nối trực tuyến và hoàn thiện hệ thống đào tạo trực tuyến; tăng cường xây dựng, rà soát và thẩm định các bài giảng điện tử trực tuyến; lập bản đồ giáo trình của các học phần để làm cơ sở xây dựng kế hoạch biên soạn, mua sắm đáp ứng yêu cầu CTĐT; có giải pháp bổ sung bản quyền truy cập cơ sở dữ liệu quốc tế về sách, tạp chí khoa học liên quan đến CTĐT.

10. Chú trọng phân tích nhu cầu của các bên liên quan, tăng cường tham khảo các thực hành tốt, các xu hướng mới trong đào tạo của các CTĐT tiên tiến trong và ngoài nước làm căn cứ điều chỉnh toàn diện chương trình dạy học; rà soát, đánh giá mức độ tương thích giữa các phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá với chuẩn đầu ra của học phần và CTĐT để cải tiến; đẩy mạnh hoạt động đánh giá mức độ đạt chuẩn đầu ra của người học trước khi tốt nghiệp và đo lường các chuẩn đầu ra học phần để cải tiến, nâng cao chất lượng CTĐT; có chính sách gắn kết nghiên cứu khoa học với đào tạo, khuyến khích các đề tài, nghiên cứu có giá trị thực tiễn trong việc cải tiến phương pháp dạy, học; phân tích kết quả khảo sát về chất lượng cơ sở vật chất và các dịch vụ hỗ trợ để cải tiến công tác hỗ trợ người học; rà soát, đánh giá cơ chế phản hồi của các bên liên quan về tính phù hợp, hiệu quả và chất lượng thông tin thu được để cải tiến chất lượng.

11. Quan tâm đưa chỉ số về kết quả đầu ra thành các chỉ số thực hiện chính KPIs để giám sát, cải tiến thường xuyên; áp dụng phương thức đào tạo cá thể hóa, dạy học hoặc tự học một cách phù hợp thay cho việc tổ chức học kỳ phụ có ít sinh viên đăng ký; đẩy mạnh xây dựng bài giảng, giáo trình điện tử và từng bước chuyển đổi mô hình và lộ trình đào tạo phù hợp với nhu cầu học tập trong kỷ nguyên mới; xem xét đưa môn học khởi nghiệp vào CTĐT hoặc hoạt động thúc đẩy tinh thần khởi nghiệp của người học.

Trên đây là 11 nhóm giải pháp tổng hợp. Nhà trường, đơn vị có CTĐT được đánh giá cần nghiên cứu kỹ Báo cáo đánh giá ngoài CTĐT của Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài để có thêm những giải pháp chi tiết trong quá trình triển khai thực hiện. Sau nửa chu kỳ kiểm định chất lượng giáo dục (2,5 năm sau khi được công nhận đạt tiêu chuẩn chất lượng), Nhà trường cần có báo cáo kết quả thực hiện cải tiến chất lượng CTĐT chính quy trình độ đại học ngành Quản lý tài nguyên và môi trường gửi cơ quan quản lý

trực tiếp, Bộ Giáo dục và Đào tạo và Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Đại học Quốc gia Hà Nội. 

---

